TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/DS-ST
Ngày: 31-7-2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Nguyễn Văn Miến

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Thịnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện TT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TT tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV; Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. ***Người đại diện theo pháp luật***: Ông **Ngô Chí D** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. ***Người đại diện theo ủy quyền***: Ông **Phạm Tuấn A** - Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ Pháp lý *(Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020)*. ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng***: Ông **Lê Trung A1,** có mặt tại phiên toà.

2. Bị đơn:

- Ông Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1988 *(vắng mặt tại phiên toà)*;
- Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1994 (vợ ông Ch) *vắng mặt tại phiên toà*;

Cùng trú tại: Thôn B, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV – người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Trung A1 trình bày:

Ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph vay của VPBank tổng số tiền là 224,000,000 đồng (Hai trăm hai mươi tư triệu đồng), cụ thể như sau:

Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020. Số tiền vay: 224,000,000 đồng (Hai trăm hai mươi tư triệu đồng); Thời hạn vay: 60 tháng, tính từ ngày 07/09/2019; Mục đích sử dụng vốn: Mua 01 xe cũ Chevrolet BKS: 30F-009.60.

Lãi suất trong hạn: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9%/năm (Lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày). Lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/1 lần vào các ngày 01/1, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 10/07/2021, điều chỉnh sau đó vào ngày 01/10/2021. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 60 tháng được bên Ngân hàng công bố.

Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET số khung 69YDHH944192, số máy 4D3170390090, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30F-009.60 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

Bằng việc ký Hợp đồng cho vay nói trên, ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph xác nhận đồng ý chấp nhận các điều khoản và điều kiện tại "điều kiện giao dịch chung" về cho vay và thế chấp xe ô tô áp dụng đối với Khách hàng cá nhân vay từng lần, giải ngân một lần tại VPBank để mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm là xe ô tô của chính khách hàng. "điều kiện giao dịch chung" bao gồm những điều khoản ổn định do VPBank niêm yết công khai tại trụ sở VPBank và trên website http://www.vpbank.com.vn.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/07/2021 đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng. Tạm tính

đến ngày 26/12/2022, ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph còn nợ VPBank tổng số tiền là:

- Nợ gốc: 182,804,690 đồng;
- Nợ lãi: 66,452,881 đồng;
- Tổng: 249,257,571 đồng;

VPBank đề nghị Tòa án tuyên trong bản án các nội dung sau:

Yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tạm tính đến ngày 26/12/2022 khoản tiền này là:

- Nợ gốc: 182,804,690 đồng;
- Nợ lãi: 66,452,881 đồng;
- Tổng: 249,257,571 đồng;

Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trogn Hợp đồng vay cho đến ngày thực tế ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph thanh toán hết nợ cho VPBank.

Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án: VPBank có quyền thu giữ, tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph để thu hồi nợ cho VPBank, trong đó có tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET số khung 69YDHH944192, số máy 4D3170390090; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30F-009.60 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph trình bày:

Năm 2020, vợ chồng ông Ch có ký kết hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2007072543436 ngày 9 - 7 - 2020 vay của Ngân hàng Việt Nam TV số tiền 224.000.000 đồng và có thế chấp xe ô tô của ông Ch, tuy nhiên vợ chồng ông không sử dụng tiền vay mà chỉ đứng tên vay hộ Q (là anh trai của ông Ch). Việc trả nợ được bao nhiêu tiền và hiện nay còn nợ gốc lãi bao nhiêu vợ chồng ông không biết. Hiện nay xe ô tô vợ chồng ông Ch không quản lý sử dụng, cũng không biết hiện nay xe ô tô ai đang quản lý sử dụng.

Nay vợ chồng ông yêu cầu Tòa án xem xét giãn thời hạn trả nợ để thu xếp làm việc với anh Q. Do công việc nên ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph không thể đến phiên tòa được và xin giải quyết vắng mặt.

3. Ý kiến trình bày tại phiên tòa của các đương sự:

Đại diện của nguyên đơn là Ngân hàng Việt Nam TV trình bày: Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu ông Ch, bà Ph thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 31/7/2023 với tổng số tiền vay là **294.138.855** đồng.

Trường hợp ông Ch, bà Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng Việt Nam TV có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thực hiện việc kê biên, phát mại tài sản thế chấp nêu trên theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số số: LN2007072543436 ngày 9- 7-2020 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Bị đơn là ông Ch, bà Ph vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày.

4. Đại diện Viện kiểm sát huyện TT phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBANK, đề nghị buộc ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph thanh toán trả nợ cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày ngày 31/7/2023 với tổng số tiền vay là **294.138.855**đồng. Kể từ ngày 01/8/2023, ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký kết.

- Trường hợp Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET số khung 69YDHH944192, số máy 4D3170390090, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30F-009.60 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph.

- Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ phải thanh toán theo quy định pháp luật. Hoàn trả tạm ứng án phí cho Ngân hàng Việt Nam TV.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nhận định về tố tụng.

Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bên vay không có đăng ký kinh doanh nên việc thụ lý, giải quyết của Tòa án là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Nhận định về nội dung vụ án.

[2.1] *Về quan hệ tín dụng:* Người đại diện của Ngân hàng Việt Nam TV và bên vay là ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph thống nhất xác nhận toàn bộ thỏa thuận Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020. Thực hiện thỏa thuận tín dụng, bên vay là ông Ch, bà Ph đã được Ngân hàng giải ngân cho vay tổng số tiền 224.000.000 đồng; ông Ch và bà Ph đã trả cho Ngân hàng cụ thể như sau:

Tiền gốc đã trả: 41.195.310 đồng;

Lãi đã trả: 17.718.650 đồng;

Số tiền ông Ch, bà Ph còn nợ Ngân hàng cụ thể như sau:

Nợ gốc: 182.804.690 đồng;

Nợ lãi phải trả: 99.552.090 đồng;

Phạt chậm trả lãi: 11.782.076 đồng;

Tổng: 294.138.856 đồng.

Xét tính pháp lý của các thỏa thuận tín dụng được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp quy định của Bộ luật dân sự, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và các quy định của Ngân hàng Nhà nước nên có hiệu lực pháp luật thi hành, các bên tham gia giao kết phải tuân thủ thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng thỏa thuận đã ký kết.

Theo đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận, buộc vợ chồng Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày **31/7/2023** với tổng số tiền cả hai khoản vay là 294.138.855đồng. Kể từ ngày 01/8/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Ch, bà Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô đã ký kết với Ngân hàng.

Quá trình giải quyết tại Toà án Bị đơn không có ý kiến gì về lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn của Ngân hàng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.2] *Xét yêu cầu về việc xử lý tài sản bảo đảm tín dụng*:

[2.2.2] Biện pháp bảo đảm tiền vay được quy định trong Hợp đồng tín dụng nêu trên; nội dung chi tiết được thực hiện theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2007072543436 ngày 9- 7-2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Việt Nam TV và bên thế chấp là ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph. Tài sản

thế chấp là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET số khung 69YDHH944192, số máy 4D3170390090, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30F-009.60 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph.

Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp là nghĩa vụ trả nợ số tiền 224.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên số tiền đảm bảo cho nợ là 224.000.000 đồng.

[2.2.2] Xét tính pháp lý của Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020 có nội dung và hình thức tuân thủ đúng quy định tại Điều 317, 318, 319 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29-12-2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22-02-2012 về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 163/2006/NĐ-CP của Chính phủ về giao dịch bảo đảm. Theo đó thoả thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên có hiệu lực pháp luật để thi hành; Yêu cầu của nguyên đơn được xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp bên vay là ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph không thực hiện được nghĩa vụ tín dụng là có căn cứ, được chấp nhận. Trường hợp Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nghĩa vụ tín dụng thì Ngân hàng Việt Nam TV có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2007072543436 ngày 9- 7-2020 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Việt Nam TV và bên thế chấp là ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph. Tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET số khung 69YDHH944192, số máy 4D3170390090, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30F-009.60 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph.

[2.2.3] *Về phạm vi bảo đảm*: Theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020 xác định phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp là nghĩa vụ trả nợ số tiền gốc của khoản vay là 224.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tín dụng trên dư nợ gốc của hai khoản vay.

Trường hợp xử lý phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà không đủ trả nợ thì ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph phải có trách nhiệm thanh toán số nợ còn lại cho Ngân hàng Việt Nam TV cho đến khi trả xong nợ.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn là ông Ch, bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Việt Nam TV số tiền 14.700.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tại phiên tòa về nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 500, 501, 502 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29-12-2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22-02-2012 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29-12-2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV: Buộc ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền còn nợ tính đến ngày 31/7/2023 theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020 với tổng số tiền là:

Nợ gốc: 182.804.690 đồng;

Nợ lãi phải trả: 99.552.090 đồng;

Phạt chậm trả lãi: 11.782.076 đồng;

Tổng: 294.138.855 đồng.

2. Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020 đã ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV.

3. Trường hợp ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nghĩa vụ tín dụng thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý đối với tài sản đảm bảo theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020 là Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV và bên thế chấp giữa ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph. Tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET số khung 69YDHH944192, số máy 4D3170390090, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát số 30F-009.60 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph.

4. Khi xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ thì những người đang chiếm giữ, sử dụng tài sản thế chấp trên phải có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp theo yêu cầu của cơ quan thi hành án có thẩm quyền để xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

5. Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp số LN2007072543436, ngày 09/07/2020 và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận Hợp đồng tín dụng trên dư nợ gốc.

Trường hợp xử lý phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà không đủ trả nợ thì ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph phải có trách nhiệm thanh toán số nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV Việt Nam cho đến khi trả xong nợ.

6. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hữu Ch và bà Nguyễn Thị Ph phải nộp với số tiền là 14.700.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.000.000 đồng (*Theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0025778 ngày 30-3-2023 của Chi cục Thi hành án huyện Thạch Thất*).

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Toà án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND huyện TT (02 bản);
- Chi cục THADS huyện TT;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Ngọc Yên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến **Nguyễn Thị Mai** **Nguyễn Thị Ngọc Yên**